

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

Bản án số: 53/2023/HS-ST

Ngày 24-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tôn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đức Thắng.

2. Ông Danh Út Nhỏ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Đức, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao tham gia phiên tòa: Bà Thị Kim Lài, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Khánh A, sinh ngày 11/10/1999, nơi sinh: G - Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang; CMND số: 371850592; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L và bà Thị D, bị cáo chưa có vợ con; anh chị em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam theo lệnh bắt để tạm giam số 16 ngày 18/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G (bắt ngày 21/7/2023), có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Hữu P, là Luật sư - cộng tác viên Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K. Có mặt

Bị hại:

1/ Ông Trần Văn L, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

2/ Ông Nguyễn Tấn N, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng: Bà Thị D, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Khánh A sống chung nhà với cha mẹ ruột tại ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Vào khoảng 00 giờ ngày 23/6/2023 Trần Khánh A trong lúc đang nấu canh thì đập phá đồ đạc trong nhà, nên ông Trần Văn L (là cha ruột A) thức dậy đi ra xem. Ông L hỏi “*ban đêm, ban hôm mày làm gì mà ầm ùng không cho người ta ngủ vậy*”. A trả lời “*Tôi thích vậy, thì sao*” và lấy cái vá (loại muỗng múc canh) múc nước sôi tạt vào người ông L. Ông L mới lấy quần đờ và đi ra sân trước nhà. A đi theo phía sau nhìn thấy ông L lấy điện thoại trong túi quần ra, định gọi điện thoại báo Công an thì A nhào đến dùng chân đạp vào người làm ông L té ngã ngửa đầu đập xuống nền bê tông. Sau đó A nhào đến, ngồi lên người ông L dùng tay bóp cổ và đánh liên tiếp nhiều cái vào đầu và mặt ông L; lúc này có bà Thị D (là mẹ của A) cùng một số người hàng xóm chạy đến can ngăn. Sau đó A đi ra nhà sau tiếp tục uống rượu một mình. Còn ông L được người nhà đưa đến Trung tâm Y tế huyện G băng bó vết thương, rồi lấy thuốc về nhà tự điều trị và có đơn yêu cầu xử lý hành vi gây thương tích của A.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 520/KLTTCT-PY ngày 11/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh K đối với thương tích của ông Trần Văn L như sau:

** Các kết quả chính*

- *Kết quả khám giám định: Sẹo phần mềm vùng đỉnh chẩm phải, cung mày trái và lưng phải.*

- *Kết quả cận lâm sàng: Không thấy hình ảnh tổn thương.*

** Kết luận:*

- *Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phân trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn L tại thời điểm giám định là: 06% (Sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.*

- *Vật gây thương tích: Thương tích ở vùng đỉnh chẩm phải, cung mày trái và lưng phải do vật tày có góc, cạnh gây nên.*

Ngoài ra, vào lúc 19 giờ ngày 10/7/2023 Trần Khánh A đang ở nhà nghe có tiếng la, chửi bới của ông Nguyễn Tấn N ở trước hàng ba trước nhà mình. A đi ra xem và nhìn thấy ông N đang nằm võng, A đi đến dùng tay phải nắm thẳng vào mắt phải ông N, ông N bật ngồi dậy thì A tiếp tục nắm cái thứ hai trúng vào mắt trái. A bỏ đi vào nhà sau nằm ngủ. Một lúc sau A tiếp tục nghe tiếng của ông N và tiếng đập phá đồ trước cửa nhà mình nên A đi lấy một khúc cây gỗ vuông có chiều dài 70cm cầm đi ra nhà trước. Nhìn qua khe cửa, A thấy ông N cầm dao chém vào miếng tôn phẳng trên cánh cửa, rồi đẩy cửa đi vào. A nhào đến cầm cây gỗ vuông đánh liên tiếp hai cái trúng vào vùng đỉnh giữa và vùng chẩm phải trên đầu ông N làm chảy máu đầu và té ngã xuống nền nhà, ông Trần

Văn L chạy đến can ngăn, A bỏ đi ra phía sau nhà. Ông N được người thân đưa đi băng bó vết thương và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh K điều trị, đến ngày 16/7/2023 làm đơn yêu cầu khởi tố đối với A.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 657/KLTTCT-PY ngày 28/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh K kết luận đối với thương tích của ông Nguyễn Tấn N như sau:

** Các kết quả chính*

+ *Sẹo phần mềm vùng đỉnh giữa và vùng cằm giữa.*
+ *Chấn thương vùng mắt phải đụng đập nhân cầu xuất huyết dưới kết mạc mắt phải, đã được điều trị. Hiện còn vẫn đục dịch kính xuất huyết dịch kính và phù hoàng điểm gây giảm thị lực mắt phải (mắt phải 6/10).*

** Kết luận:*

- *Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn N tại thời điểm giám định là: 24% (Hai mươi bốn phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.*

- Vật gây thương tích:

+ *Thương tích ở vùng đỉnh giữa và vùng cằm giữa do vật tày có góc; cạnh gây nên.*

+ *Thương tích ở vùng mắt phải do vật tày gây nên.*

Vật chứng vụ án: 01 cái vá (muỗng múc canh) bằng kim loại màu trắng dài 24,2cm, cán dài 18cm. Một đoạn cán được uốn cong hình tròn. Thân vá hình phễu rộng 07cm (đã qua sử dụng); 01 khúc cây hình vuông, chiều ngang mỗi cạnh 5cm. Chiều dài khúc cây là 70cm. 01 đầu cây có đóng đinh bị cong, trên thân cây có vết màu nâu đỏ; 01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng kim loại, dao có một mặt lưỡi, phần lưỡi dao bị mẻ nhiều chỗ, dao có đầu (mũi) bằng, chiều dài của dao (lưỡi dao) là 41,5cm. Phần rộng nhất của lưỡi dao là 7,03. Cán dao dài 11,5cm. Dao bị rỉ sét. Hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSND-GQ ngày 02/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Trần Khánh A về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Khánh A phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Khánh A mức án từ 02 đến 03 năm tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: 01 cái vá (muỗng múc canh) bằng kim loại màu trắng dài 24,2cm, cán dài 18cm. Một đoạn cán được uốn cong hình tròn. Thân vá hình phễu rộng 07cm (đã qua sử dụng); 01 khúc cây hình vuông, chiều ngang mỗi cạnh 5cm. Chiều dài khúc cây là 70cm. 01 đầu cây có đóng đinh bị cong, trên thân cây có vết màu nâu đỏ; 01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng kim loại, dao có một mặt lưỡi, phần lưỡi dao bị mẻ nhiều chỗ, dao có đầu (mũi) bằng, chiều dài của dao (lưỡi dao) là 41,5cm, do bị hại không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, người bào chữa thống nhất với tội danh Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 và các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự. Về hình phạt đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo ở mức đầu khung là 02 năm tù theo mức đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để cải tạo, giáo dục; sau này ra tù sống có ích cho xã hội.

Bị cáo thừa nhận hành vi của mình như Cáo trạng truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt và xin miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp quy định pháp luật.

[2] Sự có mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại ông Trần Văn L và ông Nguyễn Tấn N có đơn xin vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người này nhưng trước đó đã có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, với các tình tiết của vụ án đã được chứng minh tại phiên tòa, xét thấy có đủ cơ sở xác định. Vào khoảng 00 giờ ngày 23/6/2023 tại ấp A, xã Đ, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo Trần Khánh A sau khi xảy ra cự cãi với cha của mình là ông Trần Văn L thì bị cáo dùng nước sôi tạt vào người và dùng chân đạp vào người ông L làm ông L bị té ngã ngã đầu đập xuống nền bê tông, tiếp theo bị cáo ngồi lên người ông L dùng tay bóp cổ và đánh liên tiếp nhiều cái vào đầu, mặt gây thương tích cho ông Trần Văn L với tỷ lệ thương tích là 6% (Sáu phần

trăm). Đến ngày 10/7/2023, bị cáo tiếp tục dùng tay đấm vào mắt phải và mắt trái ông Nguyễn Tấn N; dùng cây gỗ vuông đánh liên tiếp hai cái trúng vào vùng đỉnh giữa và vùng chẩm phải trên đầu ông N, gây thương tích cho ông Nguyễn Tấn N với tỷ lệ thương tích 24% (*Hai mươi bốn phần trăm*). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận giám định pháp y về thương tích.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của nhiều người và với cha ruột của mình, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định tội “*Cố ý gây thương tích*” như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

b) Dùng a-xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;

...

k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;

b) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%;

c) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Tái phạm nguy hiểm;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...”

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thể hiện như sau: Hành vi của bị cáo Trần Khánh A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Giữa bị cáo và bị hại ông Trần Văn L là quan hệ cha con; với ông Nguyễn Tấn N là láng giềng với nhau; ngày 23/6/2023 sau khi cự cãi với cha ruột bị cáo thiếu suy nghĩ và có cách ứng xử đầy bạo lực, trái pháp luật; bị cáo đã dùng nước sôi tạt vào người ông L, dùng chân đạp vào người, dùng tay bóp cổ và đánh liên tiếp nhiều cái vào đầu và mặt của ông L, gây nên thương tích cho ông Trần Văn L với tỷ lệ thương tích

là 6% (sáu phần trăm); Đến ngày 10/7/2023 bị cáo lại tiếp tục dùng tay mắt phải và mắt trái, sau đó dùng cây gỗ vuông đánh hai cái trứng vào vùng đỉnh giữa đỉnh giữa và vùng cằm giữa thuộc vùng đầu của ông N, gây nên thương tích cho ông Nguyễn Tấn N với tỷ lệ thương tích là 24% (Hai mươi bốn phần trăm). Hành vi của bị cáo thể hiện sự hung hăng, ngan tãn và xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm đủ sức răn đe và nhằm cải tạo , giáo dục bị cáo sống chấp hành theo quy định của pháp luật , biết tôn trọng sức khỏe của người khác, đồng thời phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong thời gian ngắn khoảng 20 ngày bị cáo liên tiếp dùng hung khí nguy hiểm và nước sôi gây thương tích cho hai người và mỗi lần bị cáo gây thương tích cho người khác đều đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” nên đây là tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên cũng xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên miễn xét.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 cái vá (muỗng múc canh) bằng kim loại màu trắng dài 24,2cm, cán dài 18cm. Một đoạn cán được uốn cong hình tròn. Thân vá hình phễu rộng 07cm (đã qua sử dụng); 01 khúc cây hình vuông, chiều ngang mỗi cạnh 5cm. Chiều dài khúc cây là 70cm. 01 đầu cây có đóng đinh bị cong, trên thân cây có vết màu nâu đỏ; 01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng kim loại, dao có một mặt lưỡi, phần lưỡi dao bị mẻ nhiều chỗ, dao có đầu (mũi) bằng, chiều dài của dao (lưỡi dao) là 41,5cm, là tang vật chứng trong vụ án, bị hại không có yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo do thuộc hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Khánh A phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Trần Khánh A 02 (Hai) năm tù. Thời điểm chấp hành án tính từ ngày 21/7/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái vá (Muỗng múc canh) bằng kim loại màu trắng dài 24,2cm, cán dài 18cm. Một đoạn cán được uốn cong hình tròn. Thân vá hình phễu rộng 07cm (đã qua sử dụng); 01 khúc cây hình vuông, chiều ngang mỗi cạnh 5cm. Chiều dài khúc cây là 70cm. 01 đầu cây có đóng đinh bị cong, trên thân cây có vết màu nâu đỏ; 01 cây dao bằng kim loại, cán dao bằng kim loại, dao có một mặt lưỡi, phần lưỡi dao bị mẻ nhiều chỗ, dao có đầu (mũi) bằng, chiều dài của dao (lưỡi dao) là 41,5cm

Về án phí hình sự sơ thẩm: Về án phí sơ thẩm: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn án phí cho bị cáo do thuộc hộ cận nghèo.

Quyền kháng cáo : Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm . Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện KSND huyện Gò Quao;
- Công an tỉnh Kiên Giang (PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HSVA.

Trần Văn Tôn